

Số: 85 /BC- UBND

Vạn Thủy, ngày 12 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

**Tình hình kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024
phương hướng, nhiệm vụ năm học 2024 -2025 cấp Tiểu học, Trung học cơ sở**
(*Trình kỳ họp thứ chín, HĐND xã khóa XX, nhiệm kỳ 2021 - 2026*)

Thực hiện Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 26/12/2023 của Hội đồng nhân dân xã Vạn Thủy về mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2024. Ủy ban nhân dân xã Vạn Thủy báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ giáo dục năm học 2023-2024, phương hướng, nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 cấp Tiểu học và Trung học cơ sở như sau:

I. QUY MÔ TRƯỜNG, LỚP

Toàn trường có 12 lớp với 269 học sinh (Gồm: 01 điểm trường chính và 01 điểm trường lẻ có cấp tiểu học).

* Cấp tiểu học.

Tổng số 08 lớp 160 học sinh (Trong đó: khối lớp 1: 32 học sinh/2 lớp; khối lớp 2: 30 học sinh/2 lớp; khối lớp 3: 28 học sinh/1 lớp; khối lớp 4: 31 học sinh/2 lớp; khối lớp 5: 39 học sinh/1 lớp).

* Cấp trung học cơ sở

Tổng số 04 lớp 109 học sinh (Trong đó: khối lớp 6: 33 học sinh/1 lớp; khối lớp 7: 32 học sinh/1 lớp; khối lớp 8: 26 học sinh/1 lớp; khối lớp 9: 18 học sinh/1 lớp).

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 32 người. Cán bộ quản lý: 03; Giáo viên: 21 (Tiểu học: 12; THCS: 09); Nhân viên: 05. (Giáo viên, nhân viên hợp đồng: Giáo viên hợp đồng: 01; Nhân viên hợp đồng: 02).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024

1. Trong năm học nhà trường đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ giáo dục như sau:

- Thực hiện kế hoạch phát triển chương trình giáo dục nhà trường.

Nhà trường đã xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển chương trình giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, phù hợp với khả năng học tập của học sinh, đảm bảo 35 tuần thực học (KHI: 18 tuần, HKII: 17 tuần). Một số nội dung trong các môn học ở cả khối lớp đã được sắp xếp, điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn của địa phương.

- Thực hiện chỉ đạo, tổ chức và quản lý hoạt động chuyên môn theo đổi mới.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động năm học theo nhiệm vụ đặc thù của tổ. Quan tâm thực hiện đổi mới dạy học:

+ Đổi mới phương pháp dạy học: Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau.

+ Đổi mới hình thức tổ chức dạy học: Đa dạng hóa các hình thức dạy học, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh. Coi trọng giao nhiệm vụ cho học sinh tự học ở nhà;

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; Xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch đã đề ra.

- Chủ động công tác triển khai nghiên cứu lựa chọn sách giáo khoa, nhà trường đã lựa chọn bộ sách “Kết nối tri thức với cuộc sống” của nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam để thực hiện giảng dạy tại lớp 4 năm học 2023-2024; Đối với lớp 8 lựa chọn Bộ sách kết nối tri thức với cuộc sống của nhà xuất bản giáo dục Việt Nam. Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do các cấp tổ chức, triển khai nội dung tập huấn sử dụng sách giáo khoa lớp 5, chương trình giáo dục phổ thông tổng thể đến toàn thể giáo viên cấp tiểu học; Sách giáo khoa lớp 9 đối với cấp trung học cơ sở. Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa đối với lớp 5,9 cho năm học 2024-2025.

- Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học và tham gia Cuộc thi khoa học, kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp huyện.

- Triển khai thực hiện giáo dục định hướng STEM

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại nhà trường và giữa cụm trường xác định thời lượng, nội dung chuyên đề, ý kiến trao đổi cụ thể phục vụ cần thiết cho nhiệm vụ quản lý, giáo dục học sinh: phương pháp dạy học một môn học, trao đổi về các hoạt động giáo dục học sinh, dạy học theo nhóm, dạy học phân hóa theo đối tượng học sinh, dạy học tích hợp Tiếng Việt, đánh giá kết quả sản phẩm học tập của học sinh... Giáo viên có kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng và tích cực tham gia các lớp bồi dưỡng, đánh giá, hội thi do Sở, Phòng GDĐT tổ chức để nâng cao năng lực giảng dạy và đáp ứng với chuẩn trình độ yêu cầu, đặc biệt là giáo viên dạy ngoại ngữ.

- Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua.

Thực hiện Phong trào “*Trường học hạnh phúc*”; “*Giáo viên giúp đỡ đồng nghiệp phát triển, giáo viên giúp đỡ học sinh tiến bộ*” coi đây là một nhiệm vụ thường xuyên, đối với nhà trường. Kết quả phong trào xây dựng “Trường học hạnh phúc” xếp loại: Khá

Thường xuyên tuyên truyền, tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và nhân dân có ý thức giữ gìn trường lớp xanh - sạch - đẹp. Trong năm học nhà trường đã trồng thêm một số bồn hoa và cây cảnh. Giao nhiệm vụ cho tổng phụ trách đội đôn đốc nhắc nhở các lớp thường xuyên chăm sóc bồn hoa của lớp mình phụ trách.

Công tác vệ sinh môi trường trong trường học: luôn đảm bảo sạch sẽ, các lớp vệ sinh lớp học thường xuyên vào các buổi học, đổ rác đúng nơi quy định, nhà trường có nhân viên thực hiện công tác vệ sinh sân trường thường xuyên.

Sân chơi, bãi tập: đảm bảo theo quy định; có đủ các phương tiện. Có nước giếng khoan đảm bảo cung cấp đầy đủ nước cho sinh hoạt và công tác vệ sinh hàng ngày, điện lưới đảm bảo; An toàn trường học: Cổng trường, An toàn giao thông, điện nước, thiết bị ngoài trời, sân chơi bãi tập... luôn đảm bảo cho học.

- Đổi mới công tác giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông thiết thực, linh hoạt, phù hợp với thực tiễn địa phương. Quan tâm nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ.

- Thực hiện công tác giáo dục thể chất, giáo dục Quốc phòng – An ninh; công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học, quan tâm công tác giáo viên chủ nhiệm.

Tổ chức các hoạt động giáo dục quốc phòng an ninh thông qua nội dung các môn học và các hoạt động ngoại khóa theo tinh thần Thông tư số 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Bổ sung thiết bị dạy học, đảm bảo cơ sở vật chất, cảnh quan nhà trường an toàn, nhà vệ sinh đảm bảo công tác vệ sinh sạch sẽ.

- Việc khai thác, sử dụng thiết bị dạy học của giáo viên.

+ 100% các môn học đều sử dụng trang thiết bị dạy học, trong kế hoạch giáo dục môn học được ghi rõ các tiết sử dụng thiết bị, đặc biệt nhà trường trang bị 100% các lớp học có máy chiếu, Ti vi thay máy chiếu và đội ngũ giáo viên đều sử dụng thành thạo trong việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

- Tăng cường Tiếng Việt cho học sinh vùng dân tộc thiểu số; hướng dẫn học sinh tham gia tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tham gia lao động vệ sinh trường, lớp.

- Thực hiện kiểm tra nội bộ trường học: Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trong năm học, đảm bảo kiểm tra đủ các nội dung theo Công văn số 548/PGDĐT ngày 25/8/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bắc Sơn V/v Hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ cơ sở giáo dục từ năm học 2023-2024. Kế hoạch đã được xây dựng cụ thể trong từng tháng. Mỗi nội dung được kiểm tra 2 lượt/ năm học. Lập hồ sơ, ghi chép đầy đủ thông tin kết quả kiểm tra. Ban giám hiệu có giám sát chặt chẽ, có kiểm tra đôn đốc nhắc nhở kịp thời trong khi triển khai thực hiện các nhiệm vụ năm học. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn và các quy định của ngành. Chấp hành đúng pháp luật của Nhà nước.

- Chú trọng công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý học sinh bán trú. Quan tâm công tác vệ sinh an toàn thực phẩm đảm bảo tốt.

- Thực hiện phổ cập giáo dục TH và THCS: Tiếp tục duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập GD THCS cụ thể:

+ Huy động học sinh 6 tuổi vào học lớp 1: 32/32 đạt tỷ lệ 100 %; lớp 6: 32/32 đạt tỷ lệ 100%.

+ Số học sinh trong độ tuổi Hoàn thành chương trình Tiểu học: 100 %; Đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ: 3; Phổ cập giáo dục THCS đạt mức 3.

- Công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý học sinh nội trú, bán trú

+ Là trường PTDTBT với đặc thù của nhà trường vừa giáo dục, vừa nuôi dưỡng thực hiện học tập 2 buổi/ ngày kết hợp giáo dục các kỹ năng sống và các hoạt động tập thể, TDTT.

+ Kết quả thực hiện mô hình trường bán trú nhà trường luôn thực hiện tốt vệ sinh an toàn thực phẩm, đảm bảo khẩu phần ăn và đảm bảo đủ dinh dưỡng. Chỉ đạo thực hiện theo chế độ dinh dưỡng và khẩu phần ăn, tránh trùng lặp thức ăn bữa trước và bữa sau.

+ Công tác quản lý học sinh ở nội trú mỗi ngày có 02 giáo viên trực và buổi trưa có 02 giáo viên trực quản lý việc nghỉ trưa của học sinh.

- Công tác xây dựng cơ sở vật chất.

Trang thiết bị dạy học được bổ sung (lắp thêm được 01 tivi cho học sinh lớp 8), lắp bổ sung thêm được hệ thống lọc nước và camera cho hệ thống nhà bếp bán trú và bán điểm trường, xây dựng hệ thống thường rào xung quanh trường bằng thép B40 và lát nền xi măng sân phơi học sinh bán trú (trong đó xã hội hóa - huy động khoảng 90 ngày công của phụ huynh học sinh trị giá khoảng 18.000.000VNĐ).

- Thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục

+ Hũ gạo tình thương: Giáo viên và học sinh quyên góp được 2.720.000đ.

+ Giáo viên giúp đỡ giáo viên: 20/21 GV được giúp đỡ có sự tiến bộ

+ Giáo viên giúp đỡ học sinh: 41/44 HS được giúp đỡ có tiến bộ.

Nhân dịp Tết Trung thu nhà trường được Liên đoàn Lao động tỉnh và Công đoàn Ngành Giáo dục tỉnh tặng mỗi học sinh 500.000/20 học sinh. Tổng số tiền học sinh được nhận là 10.000.000đ. Học bổng vì em hiếu học 20.000.000đ cho 10 học sinh. Huyện đoàn Bắc Sơn tặng 50 áo ấm cho 50 em học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

2. Kết quả giáo dục đạt được

Chất lượng học sinh cuối năm 2023-2024 cấp tiểu học

3.2.6. *Kết quả đánh giá học sinh theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học đối với lớp 5 và thông tư 27/2020/TT-BGDĐT đối với lớp 1,2,3,4*

*** Đối với Khối lớp 1, 2, 3, 4.**

Tổng số học sinh: 121 học sinh.

- Môn học và HDGD:

Môn Tiếng Việt: Hoàn thành tốt: 101/121 tỷ lệ 83,5%; Hoàn thành: 18/121 tỷ lệ 14,9%; Chưa hoàn thành: 2/121, tỷ lệ 1,6%.

Môn Toán: Hoàn thành tốt: 99/121 tỷ lệ 81,8%; Hoàn thành môn: 21/121 tỷ lệ 17,4%; Chưa hoàn thành: 1/121, tỷ lệ 0,8%.

- Xếp loại các năng lực, phẩm chất:

+ Năng lực chung:

Tổng số học sinh		NĂNG LỰC								
		Tự chủ và tự học			Giao tiếp và hợp tác			Giải quyết vấn đề và sáng tạo		
Đầu năm	Cuối HKI	Tốt	Đạt	Cần CG	Tốt	Đạt	Cần CG	Tốt	Đạt	Cần CG
121	121	102	18	1	106	15	0	104	17	0
Tỷ lệ %		84,3	14,9	0,8	87,6	12,4	0	86,0	14,0	0

+ Các năng lực đặc thù:

Tổng số học sinh		NĂNG LỰC														
		Ngôn ngữ			Tính toán			Khoa học			Thẩm mỹ			Thể chất		
Đầu năm	Cuối năm	Tốt	Đạt	CC G	Tốt	Đạt	CC G	Tốt	Đạt	C C G	Tốt	Đạt	C C G	Tốt	Đạt	CC G
121	121	114	6	1	101	19	1	108	13	0	109	12	0	115	5	1
Tỷ lệ %		94,2	5,0	0,8	83,5	15,7	0,8	89,3	10,7	0	90,1	9,9	0	95,0	4,1	0,8

+ Phẩm chất chủ yếu:

Tổng số học sinh		PHẨM CHẤT														
		Yêu nước			Nhân ái			Chăm chỉ			Trung thực			Trách nhiệm		
Đầu năm	Cuối năm	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	C C G
121	121	121	0	0	119	2	0	102	19	0	116	5	0	102	19	0
Tỷ lệ %		100	0	0	98,3	1,7	0	84,3	15,7	0	95,9	4,1	0	84,3	15,7	0

*** Đối với Khối lớp 5:**

Tổng số học sinh: 39 học sinh (Trong đó có 01 HS khuyết tật và không có khả năng học tập nên không thực hiện đánh giá)

- Môn học và HDGD:

Môn Tiếng Việt: Hoàn thành tốt: 14/38 tỷ lệ 36,8%; Hoàn thành: 24/38 tỷ lệ 63,2%; Chưa hoàn thành: 0

Môn Toán: Hoàn thành tốt: 10/38 tỷ lệ 26,3%; Hoàn thành: 28/38 tỷ lệ 73,7%; Chưa hoàn thành: 0

- Xếp loại các năng lực, phẩm chất:

Tổng số học sinh		NĂNG LỰC								
		Tự phục vụ, tự quản			Hợp tác			Tự học và giải quyết vấn đề		
Đầu năm	Cuối năm	Tốt	Đạt	Cần CG	Tốt	Đạt	Cần CG	Tốt	Đạt	Cần CG
38	38	34	4	0	36	2	0	33	5	0
Tỷ lệ %		89,5	10,5	0	94,7	5,3	0	86,8	13,2	0

Tổng số học sinh		PHẨM CHẤT											
		Chăm học, chăm làm			Tự tin, trách nhiệm			Trung thực, kỷ luật			Đoàn kết, yêu thương		
Đầu Năm	Cuối năm	Tốt	Đạt	Cần CG	Tốt	Đạt	Cần CG	Tốt	Đạt	Cần CG	Tốt	Đạt	Cần CG
38	38	33	5	0	38	0	0	35	3	0	38	0	0
Tỷ lệ %		86,8	13,2	0	100	0	0	92,1	7,9	0	100	0	0

Kết quả:

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học : 157/159 tỉ lệ 98,7%

- Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học : 38/38 tỉ lệ 100%.

* **Cấp trung học cơ sở**

- Các khối lớp theo chương trình GDPT 2018

Thời điểm	Kết quả học tập (%)				Kết quả rèn luyện (%)				Ghi chú
	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	
Năm học 23 – 24 (1)	11/89 (12,4%)	43/89 (48,3%)	34/89 (38,2%)	1/89 (1,1%)	78/89 (87,6%)	7/89 (7,9%)	4/89 (4,5%)	0	
Năm học 22 – 23 (2)	5/57 (8,7%)	28/57 (49,2%)	24/57 (42,1%)	0	54/57 (94,7%)	3/57 (5,3%)	0	0	
Mục tiêu theo KH nhiệm vụ của nhà trường (3)	10/87 (11,6%)	41/87 (47,1)	36/87 (41,3)	0	79/87 (90,8%)	8/87 (9,2%)	0	0	Trong năm tăng 02 HS (chuyển về)
Tăng/ giảm	+3,7%	-0,9%	-3,9%	+1,1%	-7,1%	+2,6%	+4,5%		

của (1) so với (2)									
Tăng/ giảm của (1) so với (3)	+0,8%	+1,2%	-3,2%	+1,1%	-3,2%	-1,3%	+4,5%		

- Các khối lớp theo chương trình GDPT 2006:

Thời điểm	Học lực (%)				Kết quả rèn luyện (%)				Ghi chú
	Giỏi	Khá	TB	Yếu, kém	Tốt	Khá	TB	Yếu	
Năm học 23 – 24 (1)	4/18 (22,2%)	5/18 (27,8%)	9/18 (50%)	0	17/18 (94,4%)	1/18 (5,6%)	0	0	
năm học 22 – 23 (2)	4/37 (10,8%)	11/37 (29,7%)	22/37 (59,5%)	0	31/37 (83,8%)	6/37 (16,2%)	0	0	
Mục tiêu theo KH nhiệm vụ của nhà trường (3)	4 (22,2%)	4 (22,2%)	10 (55,6%)	0	16 (88,9%)	2 (11,1%)	0	0	
Tăng/ giảm của (1) so với (2)	+11,4%	-1,9%	-5,9%	0	+10,6%	-10,6%	0	0	
Tăng/ giảm của (1) so với (3)	0	+5,6%	-5,6%	0	+5,5%	-5,5%	0	0	

* Kết quả tổ chức các Hội thi các cấp:

- Kết quả tổ chức các Hội thi cấp trường:

+ Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường: Đạt 8/8 giáo viên, tỷ lệ 100%

+ Tổ chức Hội thi Giao lưu Câu lạc bộ Toán cấp trường đối với khối lớp 3, 4, 5. Có 5/19 học sinh đạt giải (01 giải ba và 04 giải KK)

+ Tổ chức Hội thi Viết chữ đẹp cho học sinh khối lớp 2, 3, 4, và 5 cấp trường, kết quả có 16/22 học sinh đạt giải (02 giải nhất, 03 giải nhì, 04 giải ba và 07 giải KK)

+ Tổ chức sân chơi “Đấu trường VioEdu” trên mạng vòng thi cấp trường. Có 09/20 học sinh đạt giải (01 giải ba và 08 giải KK)

+ Tổ chức thi “Trạng Nguyên Tiếng Việt” trên Internet vòng Thi cấp trường. Có 27 học sinh tham gia. Kết quả có 04/27 học sinh đạt giải KK (01 giải nhất, 02 giải nhì và 01 giải KK)

- Kết quả Tham gia các cuộc thi, Hội thi cấp huyện, tỉnh:

+ Tham gia thi giao lưu câu lạc bộ Toán tiểu học cấp huyện: Đạt 03 giải (01 giải Ba, 02 giải khuyến khích).

+ Tham gia Hội thi học sinh tiểu học Viết chữ đẹp cấp huyện: Đạt 06 giải khuyến khích.

+ Tham gia dự thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp huyện: Đạt 01 giải ba; 04 giải khuyến khích môn Ngữ văn.

+ Tham gia thi Nghiên cứu khoa học dành cho học sinh trung học kết quả cấp huyện đạt 01 khuyến khích cấp huyện.

+ Tham gia thi ý tưởng khởi nghiệp cấp huyện đạt 01 giải khuyến khích.

+ Tham gia thi thầy cô trong mắt em cấp huyện đạt 01 khuyến khích.

+ Tham gia “Ngày hội Tiếng Anh tiểu học cấp huyện” đạt 01 giải khuyến khích cá nhân. Đạt giải khuyến khích toàn đoàn.

+ Tham gia “Ngày hội STEM” cấp tiểu học cấp huyện đạt giải ba toàn đoàn.

+ Tham gia thi thiết bị dạy học số cấp tỉnh đạt 01 giải ba.

+ Tham gia Hội khỏe phù đồng cấp huyện: Đạt 01 huy chương vàng môn cờ vua; 01 giải ba môn cầu lông.

Có 06 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện.

*** Đánh giá chung**

- Ưu điểm, kết quả nổi bật đã đạt được trong năm học:

Ưu điểm: Nhà trường đã triển khai và tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ giáo dục toàn diện trong năm học. Chất lượng giáo dục trung học cơ sở đạt và vượt so với cam kết chất lượng. Thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác theo kế hoạch đề ra.

Kết quả nổi bật: Đạt được một số thành tích trong các kỳ thi hội thi cấp huyện, cấp tỉnh. Học sinh giỏi các môn văn hóa tăng. Cơ sở vật chất được cải tạo, nâng cấp từng bước khang trang sạch đẹp.

- Những hạn chế:

Chất lượng giáo dục học sinh đạt kết quả chưa cao, một số chỉ tiêu chưa đạt cam kết; học sinh đạt chuẩn kiến thức- kỹ năng chưa bền vững từ cấp học dưới. Một số ít giáo viên còn chậm đáp ứng phương pháp dạy học theo đổi mới.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025

1. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/05/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; gắn với việc thực hiện cuộc vận động "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo".

2. Tiếp tục tham gia tập huấn các lớp bồi dưỡng chương trình GDPT 2018, cũng như các nội dung bồi dưỡng khác do cấp trên tổ chức.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và chất lượng giảng dạy các môn thi vào lớp 10-THPT; công tác phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS.

4. Tham gia tốt các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành. Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, đảm bảo theo hướng phát triển năng lực học sinh và không ngừng ứng dụng công nghệ thông tin trong việc soạn giảng.

5. Tiếp tục chú trọng công tác giáo viên giúp đỡ giáo viên, giáo viên giúp đỡ học sinh, học sinh giúp đỡ học sinh, đề cao trách nhiệm, khuyến khích sự sáng tạo của giáo viên và cán bộ quản lí. Tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và dạy học.

6. Thực hiện tốt các công tác bán trú đối với học sinh nhà trường; đảm bảo vệ sinh ATTP, sức khỏe của học sinh ở nội trú và bán trú, quan tâm công tác tư vấn tâm lý học đường; phòng chống bạo lực học đường.

7. Đẩy mạnh thực hiện các hoạt động giáo dục trong nhà trường: Giáo dục đạo đức lối sống, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục kỷ luật tích cực cho học sinh qua việc dạy học các bộ môn và tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

8. Thực hiện hoàn thiện công tác tự đánh giá nhà trường trong năm học. Từng bước cải tiến chất lượng, phấn đấu tiến tới đạt chuẩn chất lượng giáo dục ở mức độ cao hơn.

9. Duy trì đảm bảo sĩ số và củng cố nâng cao kết quả Phổ cập GDTH và Phổ cập GDTHCS.

10. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, quan tâm tu sửa xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, đồ dùng phục vụ công tác giảng dạy và học tập, phục vụ công tác tổ chức bán trú.

Trên đây là báo cáo tổng kết đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023- 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm học 2024- 2025 cấp Tiểu học và Trung học cơ sở của Ủy ban nhân dân xã Vạn Thủy./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- UBND huyện (B/c);
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các đại biểu dự kỳ họp;
- Lưu: VT, HSKH.

Lưu Văn Hòa